

Số: /SYT-NVYD

Sóc Trăng, ngày tháng 11 năm 2023

PHIẾU TIẾP NHẬN
Hồ sơ công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe

Họ và tên: Phan Quốc Tú, Chức vụ: Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ Y-Dược

Đơn vị công tác: Sở Y tế

Đã tiếp nhận hồ sơ công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe của Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm bao gồm:

1.	Bản sao hợp lệ Giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	<input checked="" type="checkbox"/>
2.	Danh sách người tham gia khám sức khỏe	<input checked="" type="checkbox"/>
3.	Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức và nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	<input checked="" type="checkbox"/>
4.	Báo cáo về phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở KSK	<input checked="" type="checkbox"/>
5.	Các hợp đồng hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật hợp pháp đối với trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 11 Thông tư này	<input checked="" type="checkbox"/>

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trần Thành Tuấn

Số: 581 /TTYT-KHNV

Ngã Năm, ngày 26 tháng 10 năm 2023

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe lái xe ô tô

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng

Tên cơ sở công bố: **TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ NGÃ NĂM.**

Số giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: 0387/ST-GPHĐ, do Sở Y tế cấp ngày 16 tháng 10 năm 2023.

Địa chỉ: Số 01, đường Nguyễn Huệ, khóm 1, phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BS.CKI. Nguyễn Văn Vạn.

Điện thoại liên hệ: 02993.523.533. Email: phongkhnv.ttytnn@gmail.com

Căn cứ Thông tư liên tịch số 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT ngày 21 tháng 8 năm 2015 quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của người lái xe, việc khám sức khỏe đối với người lái xe, khám sức khỏe định kỳ đối với người lái xe ô tô và quy định về cơ sở y tế khám sức khỏe cho người lái xe và Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 05 năm 2013. V/v Hướng dẫn khám sức khỏe.

Cơ sở công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cho người lái xe ô tô và gửi kèm theo văn bản này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

1. Bản sao có chứng thực giấy phép hoạt động của cơ sở.
2. Danh sách người đủ điều kiện tham gia khám sức khỏe.
3. Danh mục trang thiết bị, cơ sở vật chất.
4. Báo cáo về phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở.

Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét, đăng tải thông tin theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, KHNV.



BSCKI. Nguyễn Văn Vạn

PHỤ LỤC

DANH SÁCH NGƯỜI THỰC HIỆN KHÁM SỨC KHỎE

(đính kèm theo Công văn số: 581.../TTYT-KHNV ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm)

STT	Họ và Tên	Bằng cấp chuyên môn	Số Chứng chỉ hành nghề	Vị trí chuyên môn	Số năm kinh nghiệm
1	Nguyễn Văn Vạn	Bác sĩ CKI	000623/ST-CCHN	Khám lâm sàng + kết luận	25
2	Đỗ Văn Thiên	Bác sĩ CKI	000700/ST-CCHN	Khám lâm sàng + siêu âm + kết luận	18
3	Sử Hòa Khánh	Bác sĩ CKI	3420/ST-CCHN	Khám lâm sàng + siêu âm + kết luận	7
4	Trần Nguyễn Minh Khôi	Bác sĩ CKI	03636/ST-CCHN	Khám lâm sàng + siêu âm + kết luận	10
5	Trần Thị Phán	Bác sĩ CKI	003489/ST-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	18
6	Nguyễn Trần Ngọc Bảo	Bác sĩ CKI	000705/ST-CCHN	Khám lâm sàng + siêu âm + kết luận	20
7	Nguyễn Văn Khỏe	Bác sĩ CKI	000656/ST-CCHN	Khám lâm sàng	30
8	Nguyễn Kim Thoa	Bác sĩ	04738/ST-CCHN	Khám lâm sàng	7
9	Nguyễn Ngọc Liễu	Bác sĩ	00975/ST-CCHN	Khám lâm sàng	17
10	Lê Thị Thúy Lam	Bác sĩ CKI	03637/ST-CCHN	Khám lâm sàng	20
11	Danh Thị Mừng	Bác sĩ	04260/ST-CCHN	Khám lâm sàng	6
12	Võ Văn Đoàn	Bác sĩ CKI	000699/ST-CCHN	Khám lâm sàng + siêu âm + kết luận	25

STT	Họ và Tên	Bảng cấp chuyên môn	Số Chứng chỉ hành nghề	Vị trí chuyên môn	Số năm kinh nghiệm
13	Son Lưu Ngọc Hạnh	Bác sĩ CKI	00002890/ST-CCHN	Khám lâm sàng + siêu âm + kết luận	20
14	Huỳnh Hải Âu	Bác sĩ	04263/ST-CCHN	Khám lâm sàng + kết luận	7
15	Hồ Hoàng Vũ	Bác sĩ	000589/ST--CCHN	Khám lâm sàng Nội +Kết luận	17
16	Võ Thanh Ngọc	Bác sĩ	000064/ST-CCHN	Khám Nội Nội thần kinh + kết luận	13
17	Quách Thị Thái Hòa	Bác sĩ	03769/ST-CCHN	Khám lâm sàng + kết luận	7
18	Nguyễn Thị Lệ Quyền	Bác sĩ	000932/ST-CCHN	Khám lâm sàng + kết luận	7
19	Trần Quốc Tín	Bác sĩ CKI	0002957/ST-CCHN	Khám lâm sàng + kết luận	20
20	Dương Văn Bảo	Bác sĩ CKI	000701/ST-CCHN	Khám lâm sàng + kết luận	15
21	Nguyễn Thị Màng	Bác sĩ	000726/ST-CCHN	Khám lâm sàng	30
22	Thạch Thị Mỹ Nhiên	Bác sĩ	04735/ST-CCHN	Khám lâm sàng	7
23	Nguyễn Phương Thảo	Bác sĩ	04842/ST-CCHN	Khám lâm sàng	7
24	Nguyễn Thị Bé Tâm	Bác sĩ	04748/ST-CCHN	Khám lâm sàng	12
25	Đặng Văn Minh	Bác sĩ	00971/ST-CCHN	Khám lâm sàng	15
26	Tào Ánh Tuyết	Bác sĩ	005769/ST-CCHN	Khám lâm sàng	15

STT	Họ và Tên	Bảng cấp chuyên môn	Số Chứng chỉ hành nghề	Vị trí chuyên môn	Số năm kinh nghiệm
27	Nguyễn Thị Chương Em	Bác sĩ CKI	000453/STCCHN	Khám lâm sàng Ngoại - Sản + siêu âm	30
28	Lê Chí Nam	Bác sĩ CKI	03635/ST-CCHN	Khám lâm sàng Ngoại - Sản + siêu âm	20
29	Lưu Minh Thiệt	Bác sĩ	04259/ST-CCHN	Khám lâm sàng Ngoại - Sản + siêu âm	7
30	Dương Thị Thùy Linh	Bác sĩ CKI	00953/ST-CCHN	Khám lâm sàng Ngoại + Sản	18
31	Trần Thị Chúc Ly	Bác sĩ	04341/ST-CCHN	Khám lâm sàng Ngoại + Sản	12
32	Nguyễn Thị Đẹp	Bác sĩ	05192/ST-CCHN	Khám lâm sàng Ngoại + Sản	12
33	Quách Hồng Thư	Bác sĩ	04783/ST-CCHN	Khám lâm sàng Ngoại + Sản	5
34	Võ Thị Huỳnh Mai	CN. Điều dưỡng	000921/ST-CCHN	Điều dưỡng viên	17
35	Võ Văn Hùng	CN. Điều dưỡng	000707/ST-CCHN	Điều dưỡng viên	17
36	Lâm Thị Mỹ Linh	CN. Điều dưỡng	000925/ST-CCHN	Điều dưỡng viên	17
37	Nguyễn Thị Lãnh	CN. Điều dưỡng	001278/ST-CCHN	Điều dưỡng viên	10
38	Huỳnh Thị Tố Như	CN. Điều dưỡng	002106/ST-CCHN	Điều dưỡng viên	17
39	Hồ Thị Tố Như	CN. Điều dưỡng	000941/ST-CCHN	Điều dưỡng viên	17
40	Trần Thị Út	CN. Điều dưỡng	000918/ST-CCHN	Điều dưỡng viên	13

PHỤ LỤC
DANH MỤC CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TRANG THIẾT BỊ
KHÁM SỨC KHỎE CHO NGƯỜI LÁI XE

(Đính kèm Công văn số 581 /TTYT-KHNV ngày 26/10/2023 của Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm)

TT	Mô tả cơ sở vật chất, trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
I. CƠ SỞ VẬT CHẤT			
1	Phòng tiếp đón	1	
2	Phòng khám chuyên khoa	8	
3	Phòng chụp X-quang	1	
4	Phòng xét nghiệm	1	
II. TRANG THIẾT BỊ			
1	Tủ hồ sơ bệnh án/phương tiện lưu trữ hồ sơ khám sức khỏe	1	
2	Tủ thuốc cấp cứu có đủ các thuốc cấp cứu theo quy định	1	
3	Bộ bàn ghế khám bệnh	8	
4	Giường khám bệnh	8	
5	Ghế chờ khám	207	
6	Tủ sấy dụng cụ	1	
7	Nồi luộc, khử trùng dụng cụ y tế	1	
8	Cân có thước đo chiều cao/Thước dây	3	
9	Ống nghe tim phổi	12	
10	Huyết áp kế	12	
11	Đèn đọc phim X-quang	1	
12	Búa thử phản xạ	1	
13	Bộ khám da (kính lúp)	1	
14	Đèn soi đáy mắt	1	
15	Hộp kính thử thị lực	1	
16	Bảng kiểm tra thị lực	2	
17	Bảng thị lực màu	1	
18	Bộ khám tai mũi họng: đèn soi, 20 bộ dụng cụ, khay đựng	1	
19	Bộ khám răng hàm mặt	5	
20	Bàn khám và bộ dụng cụ khám phụ khoa	2	
21	Thiết bị phân tích huyết học	1	
22	Thiết bị phân tích sinh hóa	1	
23	Thiết bị phân tích nước tiểu hoặc Bộ dụng cụ thử nước tiểu	1	
24	Thiết bị chụp X-quang	1	
25	Thiết bị đo nồng độ cồn trong máu hoặc hơi thở	1	
26	Bộ Test nhanh phát hiện ma túy	500	
27	Thiết bị đo điện não	1	Hợp đồng với BV 27/2
28	Thiết bị siêu âm	1	
29	Thiết bị điện tâm đồ	1	

Số: 148 /BC-TTYT

Ngã Năm, ngày 12 tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO

Phạm vi hoạt động chuyên môn của Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm được kiện toàn thành lập theo Quyết định số 2217/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc kiện toàn Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố thuộc Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng; Quyết định số 772/QĐ-SYT, ngày 21/10/2022 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố thuộc Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng, Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm thực hiện theo các chức năng, nhiệm vụ sau:

1. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ

1.1. Vị trí

- Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm là đơn vị sự nghiệp Y tế công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng, được thành lập theo Quyết định số 2217/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc kiện toàn Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố thuộc Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, tài khoản riêng được mở tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

- Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, nhân lực, hoạt động, tài chính và cơ sở vật chất của Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của các đơn vị y tế tuyến tỉnh, Trung ương; Chịu sự quản lý nhà nước của UBND thị xã Ngã Năm theo quy định của

Pháp luật.

1.2. Chức năng

- Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, tài khoản riêng được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, nhân lực, hoạt động, tài chính và cơ sở vật chất của Sở Y tế; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ của các đơn vị y tế, dân số tuyến tỉnh, Trung ương và chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của pháp luật.

- Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm có chức năng cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, an toàn thực phẩm, dân số và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp

luật và quản lý hoạt động của các trạm y tế xã, phường trên địa bàn.

- Trụ sở làm việc của các Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm đặt tại số 01, đường Nguyễn Huệ, Khóm 1, Phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

1.3. Nhiệm vụ

Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm trực thuộc Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng, chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp về tổ chức và hoạt động của Sở Y tế. Trung tâm có nhiệm vụ: Phòng bệnh, khám bệnh chữa và Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe; Thực hiện chỉ đạo tuyến dưới (TYT phường, xã).

1.3.1 Về Thực hiện công tác Phòng bệnh

Thực hiện Phòng chống dịch bệnh, Phòng chống các bệnh truyền nhiễm trên địa bàn thị xã; Quản lý các chương trình mục tiêu y tế quốc gia như phòng chống sốt rét, Phòng chống Lao, Tiêm chủng mở rộng; Sức khỏe tâm thần cộng đồng, Phòng chống HIV/AIDS; Phòng chống thiếu hụt I ốt; Mắt hột và giải phóng mù lòa. Thực hiện phòng; chống các bệnh không lây nhiễm như tăng huyết áp, Đái tháo đường.... Thực hiện các chương trình Y tế công cộng và An toàn thực phẩm như Y tế học đường; chương trình vệ môi trường; Vệ sinh lao động, Vi chất dinh dưỡng Bà mẹ và Trẻ em. Phòng chống suy dinh ở Trẻ em, An toàn vệ sinh thực phẩm. Phòng chống bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích; Thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản-KHHGD và Trẻ em

1.3.2 Về Công tác khám chữa bệnh

- Tổ chức sơ cứu, cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, thực hiện các kỹ thuật, thủ thuật, khám sức khỏe và chứng nhận sức khỏe theo quy định.

- Thực hiện các xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh; Nghiên cứu khoa học và đào tạo chuyên chuyên; Chỉ đạo tuyến, hướng dẫn về chuyên môn kỹ thuật đối với các trạm y tế xã, phường, y tế khóm, ấp và các cơ sở y tế trường học, xí nghiệp trên địa bàn thị xã.

1.3.3. Công tác Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe

Cung cấp các dịch vụ tránh thai hiện đại; Thực hiện sàng lọc trước sinh; Quản lý địa bàn dân cư; Tổ chức truyền thông - Giáo dục sức khỏe.

II. CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Cơ cấu tổ chức

1.1. Ban giám đốc

- 01 Giám đốc: BS.CKI. Nguyễn Văn Vạn

- 02 Phó Giám đốc:

+ BS.CKII. Đỗ Văn Thiên

+ BS.CKI. Sử Hòa Khánh

1.2. Bộ phận quản lý Nghiệp vụ - Hành chính

- Phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ
- Phòng Điều dưỡng
- Phòng Tổ chức – Hành chính
- Phòng Tài chính – Kế toán
- Phòng Dân số - Truyền thông & GDSK

1.3. Cơ cấu về nhân lực

- Cơ cấu về trình độ chuyên môn tại Trung tâm Y tế thị xã và tại trạm y tế các xã, phường như sau:

Số TT	Trình độ chuyên môn	Số lượng
1	Bác sĩ chuyên khoa cấp II	1
2	Bác sĩ chuyên khoa cấp I	15
3	Bác sĩ	35
4	Dược sĩ chuyên khoa cấp II	1
4	Dược sĩ chuyên khoa cấp I	1
5	Dược sĩ đại học	9
6	Thạc sĩ Y tế công cộng	1
7	Cử nhân YTCC	5
8	Y sĩ	19
9	Kỹ thuật viên Y Đại học	8
10	Kỹ thuật viên Y trung học	3
11	Dược sĩ (cao đẳng, trung học)	7
12	Điều dưỡng Đại học	34
13	Điều dưỡng Cao đẳng	7
14	Điều dưỡng trung học	7
15	Hộ sinh đại học	13
16	Hộ sinh Cao đẳng	1
17	Hộ sinh trung học	0
18	Đại học khác	17
19	Cán bộ khác	11
	Tổng cộng:	195

2. Cơ sở, vật chất

Diện tích đất của Trung tâm Y tế: 17.930,6m² bao gồm 03 khu nhà: A, B, C có 1 tầng và 01 khu kỹ thuật cao được thiết kế 03 tầng, gồm:

Phần xây dựng mới:



* Khối nhà khám điều trị chuyên môn: 04 tầng, diện tích là: 4.058,2m², trong đó: tầng trệt: 1.027,2m², lầu 1: 969,6m², lầu 2: 969,6m², lầu 3: 969,6m², Tầng kỹ thuật: 122,2m²).

* Khối truyền nhiễm: quy mô 1 tầng, diện tích: 258,9m².

* Khối nhà vệ sinh: quy mô 1 tầng, diện tích: 144m².

III. PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

Trung tâm Y tế được phân tuyến chuyên môn kỹ thuật là tuyến 3 và được xếp hạng III, hoạt động theo các chuyên môn sau:

1. Khám và điều trị ngoại trú gồm các phòng khám: Nội tổng hợp, Nhi khoa, Ngoại, Sản phụ khoa, Mắt, Tai mũi họng, Răng hàm mặt, Da liễu.

2. Khám và điều trị nội trú: Gồm các khoa: Khoa khám bệnh - Hồi sức cấp cứu và chống độc; Khoa Nội - Truyền nhiễm; Khoa Nhi; Khoa YHCT &PHCN, Khoa Ngoại - Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản;

3. Cận lâm sàng và chẩn đoán hình ảnh:

- 01 phòng xét nghiệm

- 01 phòng X Quang

- 01 phòng siêu âm và điện tim

- Thăm dò chức năng: Điện não đồ

4. Dược và kiểm soát nhiễm khuẩn

- Khoa Dược - TTB – VTYT: Đảm bảo cung ứng thuốc cho đơn vị và hướng dẫn sử dụng thuốc hợp lý an toàn cho bệnh nhân.

- Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn: Thực hiện tẩy hấp dụng cụ, phòng chống nhiễm khuẩn.

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYÊN MÔN TRONG 9 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Công tác khám, chữa bệnh

Trong 9 tháng đầu năm số bệnh nhân điều trị nội trú: 6.009 đạt 52,68%; tổng số ngày điều trị nội trú: 29.953 đạt 43,77%; Công suất sử dụng giường bệnh: 43,73% tăng 5,78% so với cùng kỳ; ngày điều trị bình quân 01 bệnh nhân là 4,98 ngày; số lượt khám ngoại trú: 98.426 đạt 83,33% tăng 18,17% so với cùng kỳ năm 2022; Số chuyển viện: 1.462 lượt giảm 7,4% so với cùng kỳ 2022 (trong đó Nội trú: 539 lượt giảm 5,4%, Ngoại trú: 1.463 lượt giảm 8,1% so với cùng kỳ), Duy trì thực hiện tốt các dịch vụ kỹ thuật mới như siêu âm tim- mạch máu; lọc thận nhân tạo; cấy chi.

Tổ chức khám sức khỏe các loại có thực hiện xét nghiệm được: 1.726 lượt

2. Công tác Xét nghiệm-CLS

Đơn vị không ngừng nâng cao các dịch vụ kỹ thuật xét nghiệm luôn quan tâm công tác đào tạo xét nghiệm. Tổng số lượt xét nghiệm: 39.983 lượt, tăng

24,81% so với cùng kỳ năm 2022 (32.034 lượt). Trang thiết bị xét nghiệm, X-quang, Siêu âm, Điện tim được vận hành theo đúng quy trình, đảm bảo chất lượng các dịch vụ kỹ thuật, trả kết quả kịp thời theo quy định.

3. Công tác kiểm soát nhiễm khuẩn

Thực hiện tốt các quy định theo thông tư số 16/2018/TT-BYT thông tư quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. 100% các khoa lâm sàng được kiểm tra hàng tháng về công tác kiểm soát nhiễm khuẩn, vệ sinh môi trường và phân loại rác thải. Trang bị đầy đủ trang phục bệnh nhân, ga trải giường phục vụ cho bệnh nhân nằm điều trị nội trú, được giặt tập trung và được xử lý an toàn trước giặt. Tổ chức xử lý khử khuẩn, tiệt khuẩn đảm bảo cung cấp 100% dụng cụ, bông gạc y tế vô khuẩn theo nhu cầu chuyên môn của các bộ phận. Hợp đồng với Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng quan trắc nước thải, khí thải theo đề án bảo vệ môi trường đã được phê duyệt, hợp đồng với Viện Y tế Công cộng thành phố Hồ Chí Minh quan trắc Hệ thống xử lý rác Y tế. Thực hiện tốt hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế theo cụm. Hoàn thành hồ sơ cấp phép khai thác sử dụng nước dưới đất gồm 2 giếng với tổng lượng khai thác 60m³/ngày đêm.

V. TỒN TẠI, KHÓ KHĂN

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cũ hiện đang xuống cấp chưa có kinh phí đầu tư sửa chữa hoặc mua mới.

- Thiếu cán bộ chuyên khoa sâu và có kinh nghiệm thực hiện công tác tại các khoa.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Hỗ trợ nguồn vốn để đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất và trang thiết bị đang xuống cấp.

Hỗ trợ kinh phí đào tạo cho Bác sĩ sau đại học và có chế độ thu hút cán bộ có kinh nghiệm về công tác tại tuyến y tế cơ sở.

Trên đây là Báo cáo phạm vi hoạt động chuyên môn của Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Sóc Trăng;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



B.SCKL. Nguyễn Văn Vạn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG
(Về việc cung cấp dịch vụ Y tế)
Số: *86*/HD-2023

- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị Quyết số 15/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;
- Căn cứ vào nhu cầu và năng lực của hai bên.

Hôm nay, ngày *26* tháng 10 năm 2023, đại diện hai bên:

BÊN A : BỆNH VIỆN CHUYÊN KHOA 27 THÁNG 2 TỈNH SÓC TRĂNG

Đại diện : Ông Hồ Quang Hồng Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ : Số 504- Lê Hồng Phong – Phường 3 - Tp. Sóc Trăng – tỉnh Sóc Trăng.
Điện thoại : 02993.823.785 Fax:
Mã số thuế : 2200209588
Số tài khoản : 3714.0.1019784.00000 Tại Kho Bạc Nhà Nước Tỉnh Sóc Trăng

BÊN B : TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ NGÃ NĂM

Đại diện : Ông Nguyễn Văn Vạn Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ : Số 01 Nguyễn Huệ, khóm 1, phường 1, TX. Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.
Điện thoại : 02993 523 533.

E.mail : trungtamytenganam@gmail.com

Tài khoản : ~~3714.0.1042707~~ Tại Kho Bạc Nhà Nước Ngã Năm.

Mã số thuế : 2200374856

Sau khi bàn bạc cụ thể, hai bên thỏa thuận tiến hành ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ y tế với những điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung thực hiện dịch vụ

Bên A: có nhiệm vụ tổ chức thực hiện đo điện não đồ khi Trung tâm Y tế thị xã Ngã Năm giới thiệu đến.

Bên B: có trách nhiệm giới thiệu người khám sức khỏe lái xe ô tô đến để thực hiện đo điện não đồ.

Địa điểm thực hiện: Bệnh viện chuyên khoa 27 tháng 2 tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2: Giá trị và hình thức thanh toán

Bên A thu phí trực tiếp với người được giới thiệu dịch vụ theo số lượng thực tế mà bên B giới thiệu, thu giá dịch vụ theo đúng quy định.

Điều 3: Thời gian thực hiện hợp đồng

01 năm (từ ngày 01/11/2023 đến 31/10/2024)

Điều 4: Quyền và trách nhiệm của Bên A.

- Thực hiện đo điện não đồ kết quả chính xác và khách quan.
- Thông báo kết quả đo điện não đồ và chuyển cho Bên B trong vòng 3 ngày sau khi có kết quả.
- Yêu cầu bên B cung cấp đầy đủ giấy tờ, hồ sơ có liên quan.

Điều 5: Quyền và trách nhiệm của Bên B.

Giới thiệu người được cung cấp dịch vụ đến Bệnh viện chuyên khoa 27 tháng 2 tỉnh Sóc Trăng.

Cung cấp đầy đủ giấy tờ, hồ sơ có liên quan.

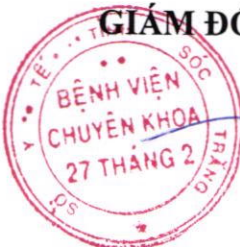
Yêu cầu Bên A thực hiện đo điện não đồ, chính xác và đúng thời gian.

Điều 6: Điều khoản chung

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản ghi trong hợp đồng.
- Hai bên chủ động thông báo cho nhau về tiến độ thực hiện hợp đồng.
- Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì thay đổi, bổ sung hai bên cùng nhau bàn bạc, giải quyết trên tinh thần hợp tác tin cậy, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện hợp đồng có hiệu quả; Tất cả những nội dung sửa đổi, bổ sung phải được hai bên thống nhất và lập thành văn bản.
- Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Hợp đồng này được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản và có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN BÊN A

GIÁM ĐỐC

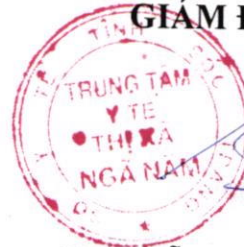


[Handwritten signature]

HỒ QUANG HỒNG

ĐẠI DIỆN BÊN B

GIÁM ĐỐC



[Handwritten signature]

NGUYỄN VĂN VẠN